

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 55/2018/DS-ST

Ngày: 27-6-2018

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Phương Thảo;
2. Bà Lê Thị Một.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh , tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Kim Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 570/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2017 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2018/QĐHPT-DS ngày 29/5/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Lan T, sinh năm 1971; Địa chỉ cư trú: Đường ĐNC, khu phố N, phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị T: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1959; Địa chỉ cư trú: Đường CMTT, khu phố HB, phường HN, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh (Văn bản ủy quyền ngày 12/12/2017); Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Đinh Cát H, sinh năm 1981 và chị Bùi Thị Q, sinh năm 1985; Cùng địa chỉ cư trú: Đường HLK, khu phố B, phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12 tháng 12 năm 2017 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Lan T và người đại diện hợp pháp của chị là bà Nguyễn Thị Kim L trình bày:

Ngày 17/3/2017, vợ chồng anh Đinh Cát H và chị Bùi Thị Q có đến nhà Chị Nguyễn Thị Lan T vay số tiền 1.500.000.000 (một tỷ năm trăm triệu đồng) để đáo hạn Ngân hàng, các bên thỏa thuận miệng lãi suất 3%/tháng, thời hạn vay: 01 tháng. Anh H, chị Q có thể chấp dư nợ tài sản tại Ngân hàng cho chị T. Anh H có viết nội dung trên vào giấy thỏa thuận mượn tiền ngày 17/3/2017, đồng thời anh H và chị Q có ký xác nhận vào giấy thỏa thuận đưa cho chị T giữ bản chính. Cùng ngày 17/3/2017 chị T có chuyển số tiền 1.500.000.000 đồng vào số tài khoản 050033302611 cho anh Đinh Cát H mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần S, chi nhánh TN.

Hết thời hạn vay, anh H và chị Q không thực hiện nghĩa vụ trả nợ mà né tránh cho đến nay. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, ngày 12/3/2018 chị T có đơn yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết của anh H, chị Q trong giấy thỏa thuận mượn tiền ngày 17/3/2017.

Nay chị T yêu cầu anh H, chị Q phải trả số tiền nợ gốc là 1.500.000.000 (Một tỷ năm trăm triệu đồng) và lãi suất 1,66%/tháng kể từ ngày 17/3/2017 cho đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm. Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc anh H, chị Q thể chấp dư nợ tài sản tại Ngân hàng để vay số tiền nêu trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Anh Đinh Cát H, chị Bùi Thị Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc, không trình bày ý kiến và không cung cấp các tài liệu, chứng cứ.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa. Bị đơn vắng mặt không lý do.

+ Về nội dung: Căn cứ vào Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị Lan T. Buộc anh Đinh Cát H, chị Bùi Thị Q có nghĩa vụ trả cho Chị Nguyễn Thị Lan T số tiền nợ gốc là 1.500.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật.

Anh H, chị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí giám định theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Lan T khởi kiện vợ chồng anh Đinh Cát H, chị Bùi Thị Q có nghĩa vụ trả số tiền vốn vay 1.500.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, do anh H, chị Q có địa chỉ cư trú tại phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh nên Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Khoản 3 Điều 26; Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015.

Bị đơn anh Đinh Cát H, chị Bùi Thị Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H, chị Q.

[2] Về nội dung: Xét thấy nội dung giấy thỏa thuận mượn tiền ngày 17/3/2017 có thể hiện anh H, chị Q có vay số tiền 1.500.000.000 đồng của chị T, thời hạn vay là 01 tháng, có thỏa thuận lãi suất được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận của các bên.

Tại Kết luận giám định số 251/KL-KTHS ngày 09/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh đã kết luận chữ ký, chữ viết trong giấy thỏa thuận mượn tiền ngày 17/3/2017 là của anh Đinh Cát H, chị Bùi Thị Q viết ra. Công văn số 28/2018/CV-PKSRR ngày 16/3/2018 của Ngân hàng Thương mại cổ phần S, chi nhánh TN cũng xác nhận ngày 17/3/2017 chị T có chuyển số tiền 1.500.000.000 đồng vào số tài khoản 050033302611 của anh Đinh Cát H.

Trên cơ sở đó khẳng định anh H, chị Q có vay số tiền 1.500.000.000 đồng của chị T là có thật.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của chị T yêu cầu tính lãi suất 1,66%/tháng của số tiền vay kể từ ngày 17/3/2017 cho đến ngày Tòa án xét xử (ngày 27/6/2018) là phù hợp với quy định pháp luật tại Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015. Do vậy tiền lãi được tính như sau: 1.500.000.000 đồng x 1,66%/tháng x 15 tháng 10 ngày = 381.800.000 đồng.

Từ những phân tích trên, cần buộc anh H, chị Q có nghĩa vụ trả cho chị T số tiền nợ gốc là 1.500.000.000 đồng; tiền lãi là 381.800.000 đồng, tổng cộng là 1.881.800.000 đồng.

[3] Việc Anh H, chị Q có thể chấp dư nợ tài sản tại Ngân hàng để vay số tiền 1.500.000.000 đồng của chị T được các bên thỏa thuận trong giấy mượn tiền ngày 17/3/2017 không thể hiện cụ thể nội dung, hình thức, giá trị tài sản thế chấp và chị T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của chị T nên anh H, chị Q phải chịu chi phí giám định và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Do chị T đã tạm ứng chi phí giám định số tiền 2.040.000 đồng nên anh H, chị Q phải hoàn trả số tiền 2.040.000 đồng cho chị T.

[5] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lan T đối với anh Đinh Cát H, chị Bùi Thị Q về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc anh Đinh Cát H, chị Bùi Thị Q có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Lan T số tiền nợ gốc là 1.500.000.000 đồng; tiền lãi là 381.800.000 đồng, tổng cộng là 1.881.800.000 đồng (*Một tỷ tám trăm tám mươi một triệu tám trăm nghìn*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh H, chị Q còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Đinh Cát H, chị Bùi Thị Q phải chịu số tiền 68.454.000 (*Sáu mươi tám triệu bốn trăm năm mươi bốn nghìn*) đồng án phí.

Hoàn trả số tiền 28.500.000 (*Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí khởi kiện cho chị Nguyễn Thị Lan T đã nộp tại biên lai thu số 0004902 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

3. Về chi phí giám định: Anh Đinh Cát H và chị Bùi Thị Q phải chịu số tiền 2.040.000 đồng chi phí giám định. Do chị T đã nộp tạm ứng chi phí giám định nên anh H và chị Q có nghĩa vụ hoàn trả số tiền 2.040.000 (*Hai triệu không trăm bốn mươi nghìn*) đồng cho chị Nguyễn Thị Lan T.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND.TTN;
- VKSND.TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trương Văn An